|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT QUẾ VÕ SỐ 1***(Đề gồm có 01 trang)* | **ĐỀ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI** **NĂM HỌC 2020 - 2021****Môn: Lịch sử. Khối: 12****Thời gian làm bài: 90 phút** *(Không kể thời gian phát đề)* |

 |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT QUẾ VÕ SỐ 1***(Đề gồm có 01 trang)* | **ĐỀ THI CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI** **NĂM HỌC 2020 - 2021****Môn: Lịch sử. Khối: 11****Thời gian làm bài: 150 phút** *(Không kể thời gian phát đề)* |

 |

**Câu 1.** Nội dung nào dưới đây không phải là nguyên tắc hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc?

**A.** Không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa bằng vũ lực với nhau.

**B.** Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.

**C.** Chung sống hòa bình và sự nhất trí của năm cường quốc.

**D.** Không can thiệp vào công việc nội bộ của các nước.

**Câu 2.** Tổ chức cộng sản nào không tham dự hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản ở Cửu Long (Trung Quốc) đầu năm 1930?

**A.** Đông Dương cộng sản đảng. **B.** An Nam cộng sản đảng.

**C.** Đông Dương cộng sản liên đoàn. **D.** Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

**Câu 3.** Cách thức tìm kiếm con đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc có điểm gì tiến bộ so với các bậc tiền bối?

**A.** Trải qua quá trình lao động thực tế để tiếp thu chân lý cách mạng.

**B.** Hướng sang nền văn hóa, văn minh của các nước phương Tây.

**C.** Khảo sát trên phạm vi rộng và lao động thực tế để tiếp cận chân lý.

**D.** Học hỏi kinh nghiệm từ tất cả các cuộc cách mạng trên thế giới.

**Câu 4:** Sự kiện nào dưới đây khẳng định Nguyễn Ái Quốc hoàn toàn tin tưởng đi theo con đường cách mạng vô sản?

A.. Tham gia sáng lập Hội liên hiệp thuộc địa.

B..Tham dự Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản.

C..Bỏ phiếu tán thành Quốc tế cộng sản, tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.

D..Đọc bản Sơ thảo luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lênin.

**Câu 5:** Từ năm 1952 đến năm 1973 tình hình kinh tế Nhật Bản như thế nào?

 **A.** Phát triển xen lẫn suy thoái **B.** Cơ bản được phục hồi

 **C.** Phát triển thần kì **D.** Có bước phát triển nhanh

**Câu 6.**Phương án Mao-bát-tơn mà người Anh thực hiện ở Ấn Độ (1947) phản ánh hình thái nào của chủ nghĩa thực dân?

**A.** Chủ nghĩa thực dân cũ. **B.** Chủ nghĩa thực dân kiểu mới.

**C.** Chủ nghĩa đế quố**c.** **D.** Chủ nghĩa phân biệt chủng tộc

**Câu 7:** Yêu tố nào dưới đây tác động tới sự thành bại của nước Mỹ trong nỗ lực vươn lên xác lập trật tự thế giới đơn cực trong giai đoạn sau chiến tranh lạnh

A..Sự mở rộng không gian địa lý của hệ thống xã hội chủ nghĩa

B..Sự hình thành của các trung tâm kinh tế Tây Âu và Nhật Bản

C..Tương quan lực lượng giữa các cường quốc trên thế giới

D..Sự xuất hiện và ngày càng phát triển của các công ty độc quyền

**Câu 8.**Hổ Chủ tịch trước khi sang Pháp (1946) đã căn dặn cụ Huỳnh Thúc Kháng: "Dĩ bất biến, ứng vạn biến". Theo anh(chị) điều "bất biến" mà chủ tịch Hồ Chí Minh muốn nhắc đến là gì?

**A.** Hoà bình. **B.** Độc lập. **C.** Tự do. **D.** Tự chủ.

**Câu 9.**Tổ chức nào đứng ra quản lí mọi mặt của đời sống chính trị, xã hội ở nông thôn Nghệ - Tĩnh trong những năm 1930 - 1931?

**A.** Ban chấp hành nông hội. **B.** Ban chấp hành công hội.

**C.** Hội phụ nữ giải phóng. **D.** Đoàn thanh niên phản đế.

**Câu 10.**Cách thức kết thúc cuộc kháng chiến chống Mĩ (1954-1975) có điểm gì khác biệt so với cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954)?

**A.** Kí kết một hiệp định hòa bình về chấm dứt chiến tranh.

**B.** Huy động mọi nguồn lực để giành lấy 1 thắng lợi quân sự quyết định.

**C.** Cách thức kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh ngoại giao.

**D.** Tranh thủ áp lực dư luận quốc tế để buộc quân đội nước ngoài rút quân khỏi Việt Nam.

|  |
| --- |
| **Câu 11 :** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, yếu tố nào tác động tới sự biến đổi sâu sắc của bản đồ chính trị thế giới?**A.**Sự phát triển của cách mạng khoa học - kỹ thuật.**B.**Chạy đua vũ trang gay gắt giữa các cường quốc.**C.**Trật tự thế giới hai cực Ianta được thiết lập.**D.**Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc.**Câu 12 :** Nội dung nào **không** phải điều kiện bùng nổ của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?**A.**Đảng và quần chúng đã sẵn sàng hành động.**B.**Nhật Bản đầu hàng Đồng minh vô điều kiện.**C.**Lực lượng trung gian ngả hẳn về cách mạng.**D.**Phát xít Nhật tiến hành cuộc đảo chính Pháp. |

**Câu 13.** Đâu **không** phải là điểm khác nhau giữa Liên minh châu Âu (EU) với Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

**A.** Mục tiêu ban đầu. **B.** Mức độ liên kết. **C.** Nguyên tắc điều phối. **D.** Tính chất tổ chức.

**Câu 14.** Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng cộng sản Việt Nam chủ trương thực hiện các cuộc cách mạng nào?

**A.** Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa

**B.** Cách mạng dân tộc dân chủ, thổ địa cách mạng, cách mạng xã hội chủ nghĩa.

**C.** Tư sản dân quyền cách mạng, thổ địa cách mạng, cách mạng xã hội chủ nghĩa.

**D.** Tư sản dân quyền cách mạng và cách mạng xã hội chủ nghĩa.

**Câu 15.** Nguyên nhân khách quan đưa đến sự phục hồi kinh tế của Nhật Bản và Tây Âu sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

**A.** Đấy mạnh khai thác, bóc lột thuộc địa. **B.** Đầu tư phát triển khoa học kĩ thuật.

**C.** Sự hỗ trợ của Mĩ. **D.** Đầu tư phát triển con người.

**Câu 16.**Các mặt trận dân tộc thống nhất của Việt Nam do Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo (1930 – 1945) đều nhằm

**A.** Xây dựng lực lượng vũ trang. **B.** Lãnh đạo nhân dân giành chính quyền.

**C.** Tập hợp, đoàn kết các lực lượng dân tộc. **D.** Đề ra đường lối chiến lược cho cách mạng.

**Câu 17.** Sự trỗi dậy của Nhật Bản từ những năm 60 của thế kỉ XX có tác động như thế nào đến trật tự hai cực Ianta?

**A.** Củng cố vị trí của Mĩ trong của Trật tự. **B.** Thay Mĩ trở thành người lãnh đạo củaTrật tự.

**C.** Góp phần làm xói mòn, sụp đổ của Trật tự. **D.** Đánh dấu Trật tự sụp đổ hoàn toàn.

**Câu 18.**“Quá trình tăng lên mạnh mẽ những mối liên hệ, những ảnh hưởng tác động lẫn nhau, phụ thuộc lẫn nhau của tất cả các khu vực, các quốc gia, dân tộc trên thế giới” là bản chất của quá trình nào?

**A.** Dân tộc hóa. **B.** Khu vực hóa. **C.** Toàn cầu hóa. **D.** Quốc hữu hóa

**Câu 19:** Vì sao cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam không nêu khẩu hiệu hàng đầu là “người cày có ruộng” nhưng đông đảo nông dân vẫn tích cực tham gia?

**A.**Khát vọng độc lập, tự do là yêu cầu số một của giai cấp nông dân Việt Nam.

**B.**Hình thức đấu tranh vũ trang có sức hút to lớn đối với nông dân.

**C.**Mục tiêu của cuộc cách mạng là chủ trương thành lập chính quyền công - nông.

**D.**Cách mạng tháng Tám nhằm xóa bỏ hoàn toàn giai cấp địa chủ.

**Câu 20:** Chiến dịch phản công lớn đầu tiên của bộ đội chủ lực Việt Nam trong cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược (1946-1954) là chiến dịch

**A.** Biên giới thu - đông năm 1950.

**B.**Điện Biên Phủ năm 1954.

**C.**Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16

**D.**Việt Bắc thu - đông năm 1947.

**Câu 21**. Yếu tố quyết định sự phát triển của phong trào giải phóng dân tộc ở các nước châu Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

 **A.** sự suy yếu của các nước đế quốc chủ nghĩa phương Tây.

 **B.** ý thức độc lập và sự lớn mạnh của các lực lượng dân tộc.

 **C.** thắng lợi của phe Đồng minh trong chiến tranh chống phát xít.

 **D.** hệ thống xã hội chủ nghĩa hình thành và ngày càng phát triển.

|  |
| --- |
| **Câu 22 :** Nội dung nào **không** phải nguyên nhân làm cho phong trào cách mạng 1930-1931 lên đến đỉnh cao ở Nghệ An và Hà Tĩnh?**A.**Là nơi có vị trí địa lý và điều kiện đấu tranh hết sức thuận lợi.**B.**Các tổ chức cơ sở của Đảng tại Nghệ - Tĩnh hoạt động mạnh.**C.**Nhân dân Nghệ - Tĩnh có truyền thống đấu tranh cách mạng.**D.**Là vùng chịu sự bóc lột nặng nề của thực dân Pháp và tay sai. |

**Câu 23.** Điểm tương đồng trong công cuộc cải cách-mở cửa ở Trung Quốc với và đổi mới đất nước ở Việt Nam là

 **A.** tiến hành cải tổ về chính trị, cho phép đa nguyên đa đảng.

 **B.** lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm, mở rộng hội nhập với các nước XHCN.

 **C.** đều tiến hành khi đất nước lâm vào tình trạng không ổn định, khủng hoảng kéo dài.

 **D.** Đảng Cộng sản nắm quyền lãnh đạo, kiên trì theo con đường xã hội chủ nghĩa

**Câu 24.** Biến đổi lớn nhất của các nước Đông Nam Á từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

 A. trở thành các quốc gia độc lập.

 **B.** trở thành khu vực năng động và phát triển.

 **C.** trở thành khu vực hòa bình, hợp tác, hữu nghị.

 **D.** thành lập tổ chức ASEAN, đẩy mạnh hợp tác trong khu vực.

**Câu** **25.** Sự kiện đánh dấu các quốc gia đứng trước thách thức của chủ nghĩa khủng bố ?

**A.** 10/9/2000 **B.** 11/9/2000 **C.** 10/9/2001 **D.** 11/9/2001

**Câu 26 :** Tính chất điển hình của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam chính là một cuộc cách mạng

**A.**tư sản. **B.**dân tộc, dân chủ nhân dân.

**C.**dân chủ tư sản kiểu mới. **D.**giải phóng dân tộc.

**Câu 27 :** Nguyên nhân quyết định dẫn đến sự xuất hiện của xu thế hòa hoãn Đông - Tây trong quan hệ quốc tế từ đầu những năm 70 của thế kỷ XX là

**A.**sự phát triển mạnh mẽ của phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

**B.**những vấn đề tồn tại giữa hai nhà nước Đức từng bước được giải quyết.

**C.**tác động từ những cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới mang tính chu kỳ.

**D.**những tác động từ cuộc chạy đua vũ trang đến hai nước Mỹ và Liên Xô.

**Câu 28 :** Nội dung nào là nguyên tắc quyết định khi Việt Nam ký kết Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) với thực dân Pháp?

**A.** Chủ quyền dân tộc được giữ vững. **B.**Đảm bảo giành thắng lợi từng bước.

**C.**Giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng. **D.**Phân hóa và cô lập cao độ kẻ thù.

**Câu 29:** Mụctiêuđấutranhcủanhân dânMỹLatinh sauchiếntranhthế giới thứhai là gì?

 **A.** Chống chủ nghĩa thựcdâncũ, giảiphóng dântộc.

**B.** Chống chế độphânbiệt chủng tộcA-pác-thai.

**C.** Chống chế độ độctài thânMỹ, bảo vệ độc lập.

**D.** Chống thựcdân Tây Ban Nha,Bồ ĐàoNha.

**Câu 30:** Trong khángchiến chốngPháp,Chủ tịch HồChí Minhkhẳng định:“*Thực lực**là cái chiêng,**ngoại giao là cái tiếng, chiêng có to tiếng mới lớn”.* Thực lựctrong quá trìnhhội nhập hiệnnaycủa ViệtNam là gì?

**A.** Chínhtrị **B.** Quânsự **C.** Kinhtế **D.** Ngoạigiao

 **Câu 31:** Mộttrongnhững yếu tốtácđộng đến mức độgiànhđộc lập củacácquốcgiaĐôngNam Á vàonăm 1945 là

**A.** Cácnước đồngminhđãvàochiếm đóng ở nhiều nước.

**B.** Nhận thức về vấn đề thời cơ củacácnướckhác nhau.

**C.** Điều kiệnkhách quanở mỗi nướckhônggiốngnhau.

**D.** Giaicấpvôsản ở một số nước chưacó chínhĐảngriêng.

**Câu 32:** Việc vận dụngsángtạo chủ nghĩaMác - Lênin vàothực tiễncáchmạng ViệtNamcủa HồChíMinh trong giai đoạn 1930 - 1945 được thể hiện qua luận điểm nào?

**A.** Đảng Cộng sản Đông Dươngluôngiữvai trò lãnhđạocáchmạng.

**B.** Luônđặt nhiệm vụ giảiphóng dântộclên hàngđầu.

**C.** Giaicấpcông nhân làlực lượnglãnhđạocáchmạng ViệtNam.

**D.** Giải quyết đúng đắn mốiquanhệ giữahainhiệm vụ giảiphóng dântộcvàgiảiphóng giai cấp

**Câu 33:** Mộttrongnhững điểm mới của nghị quyết hội nghịtrungương8 (5/1941) sovới Luận cươngchính trị (10/1930) của Trần Phú là

**A.** Mốiquanhệ giữacáchmạng ViệtNamvớicáchmạng thế giới.

**B.** Giải quyết vấn đềdântộctrong khuônkhổ mỗi nước Đông Dương.

**C.** Xácđịnh đường lối chiến lược củaCáchmạng ViệtNam.

**D.** Khẳng địnhvai trò vàquyềnlãnhđạo của Đảng cộng sản Đông Dương.

**Câu 34:** Những quốcgia giànhđược độc lậpdântộc sớm nhất ởchâu Phi sauchiếntranhthế giới thứhailà

**A.** ĂnggôlavàMôdămbích **B.** MarốcvàXuđăng

**C.** AiCậpvà Libi. **D.** Angiêri và Tuynidi

**Câu 35:** Sự chuyển biến vềkinhtếvàsự chuyển biến vềxãhội ở ViệtNamđầu thế kỷXX cómốiquanhệ như thế nào?

**A.** Chuyển biến vềkinhtếkéo theonhững chuyển biến vềxãhộitíchcực.

**B.** Chuyển biến vềkinhtếkéo theosự biến đổi về mặtxãhội.

**C.** Chuyển biến vềkinhtế dẫn tới nhữngtácđộng xấu về mặtxãhội.

**D.** Chuyển biến vềxãhộikéo theosự biến đổi về mặtkinhtế.

**Câu 36:** Thứ tự ưutiênđược thựcdân Pháp chútrọngtrongchươngtrình khai thácthuộc địa lần thứhai ở Đông Dương (1919 – 1929) lần lượt là

**A**..Nông nghiệp, khai mỏ, công nghiệp nhẹ, thuế, giao thông vận tải.

**B** Nông nghiệp, công nghiệp nhẹ, giao thông vận tải, khai mỏ, thuế.

**C..**Nông nghiệp, công nghiệp nhẹ, khai mỏ, giao thông vận tải, thuế.

**D.** Nôngnghiệp,khaimỏ, thuế,côngnghiệp nhẹ,giao thôngvận tải.

**Câu 37:** Nộidung nào sauđây ***không*** thuộc đường lối đổi mới củaTrungQuốc từ1978?

**A.** Lấypháttriểnkinhtếlàm trung tâm.

**B.** Tiếnhànhcảicách vàmở cửa.

**C.** Chuyển nềnkinhtế kế hoạchhóatậptrung sangnềnkinhtế thị trườngxãhội chủ nghĩa.

**D.** Thực hiện đường lối“bangọn cờ hồng”.

**Câu 38:** Sự kiện ngoạigiao nàodưới đây đánh dấu ViệtNamđãnhânnhượng vềkhông gianđể đổi lấythời gian?

**A.** Hiệp địnhPari (27/1/1973) **B.** Tạm ước(14/9/1946)

**C.** Hiệp định Giơnevơ(21/7/1954) **D.** Hiệp ước sơ bộ(6/3/1946)

**Câu 39.**Tại sao sau năm 1954, cách mạng hai miền Nam - Bắc Việt Nam lại có quan hệ mật thiết, gắn bó, tác động lẫn nhau?

**A.** Đều do một Chính phủ lãnh đạo. **B.** Đều dựa trên nòng cốt của khối liên minh công- nông.

**C.** Đều dựa trên nền tảng chủ nghĩa Mác- Lênin. **D.** Đều chung mục tiêu chiến lược.

**Câu 40.**Đâu **không** phải là nguyên nhân đưa tới sự thành công của Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản ở Việt Nam (1 – 1930)?

**A.** Do cùng chung một lý tưởng . **B.** Do sự chỉ đạo trực tiếp của Quốc tế cộng sản.

**C.** Do nguyện vọng của quần chúng là thống nhất. **D.** Do tài năng, uy tín của Nguyễn Ái Quốc.

**Câu 41.**Khó khăn lớn nhất của cách mạng Việt Nam từ cuối năm 1940 là

**A.** sự cấu kết của Nhật – Pháp. **B.** mâu thuẫn giữa Nhật - Pháp.

**C.** Chiến tranh thế giới ác liệt. **D.** có nhiều đảng phái hoạt động.

**Câu 42.**Nghệ thuật chỉ đạo chiến tranh cách mạng của Đảng Lao động Việt Nam được thể hiện như thế nào trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy xuân 1975?

**A .** Kết hợp giữ toogr tiến công ở nông thôn với nổi dậy ở đô thị

**B.** Kết hợp giữa tổng tiến công với khởi nghĩa của các lực lượng vũ trang.

**C.** Có sự phối hợp chặt chẽ giữa chiến trường Việt Nam với Lào, Campuchia.

**D.**. Đề ra kế hoạch chính xác, linh hoạt và chớp đúng thời cơ cách mạng

**Câu 43.** Nội dung nào **không** phản ánh đúng nhiệm vụ của cách mạng miền Nam Việt Nam sau Hiệp định Giơnevơ 1954 về Đông Dương?

**A.** Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa. **B.** Đấu tranh chống chế độ Mỹ - Diệm.

**C.** Giải phóng miền Nam thống nhất đất nướ**.** **D.** Tiếp tục thực hiện cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

**Câu 44.**Tại sao nói sự ra đời của ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam cuối năm 1929 là một xu thế khách quan của cuộc vận động giải phóng dân tộc?

**A.** Do yêu cầu cần phải giải quyết cuộc khủng hoảng về đường lối.

**B.** Do sự phát triển của phong trào dân tộc dân chủ cần có tổ chức lãnh đạo.

**C.** Do sự phát triển của phong trào cách mạng thế giới.

**D.** Do sự chỉ đạo của Quốc tế Cộng sản.

**Câu 45.**Bộ Chính trị Đảng Lao động Việt Nam quyết định chọn Tây Nguyên làm nơi diễn ra trận đánh mở màn cho cuộc tổng tiến công và nổi dậy xuân 1975 **không** xuất phát từ lý do nào sau đây?

**A.** Do vị trí chiến lược của Tây Nguyên.

**B.** Do cơ sở cách mạng ở Tây Nguyên mạnh

**C.** Do cách thức bố phòng của quân đội Sài Gòn.

**D.** Do đây là căn cứ quân sự lớn nhất quân đội Sài Gòn.

**Câu 46:** Nộidung nào*không*phảilàbiểu hiện chủ yếu củaxuthếtoàncầuhóa ngày nay?

**A.** Sựsápnhậpvàhợp nhấtcác công ty thànhnhững tập đoàn lớn.

**B.** Sự xuất hiện của những hình thức tổ chức độc quyền về kinh tế.

 **C.** Sựpháttriểnnhanh chóngcủaquanhệ thương mại quốc tế.

D.Sự ra đời của các tổ chức liên kết quốc tế và khu vực.

**Câu 47 :** “Liên hiệp hết thảy với các giới đồng bào yêu nước không phân biệt giàu nghèo, già trẻ, gái trai, không phân biệt tôn giáo và xu hướng chính trị để cùng nhau làm cuộc dân tộc giải phóng và sinh tồn”. Đó là chủ trương của Đảng Cộng sản Đông Dương khi thành lập Mặt trận

**A.**Dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương. **B.**Việt Nam độc lập đồng minh (Việt Minh).

**C.**Thống nhất Dân chủ Đông Dương. **D.**Dân chủ Đông Dương.

**Câu 48 :** Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (đầu năm 1930) là sản phẩm của sự kết hợp những nhân tố nào?

**A.** Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân ở Việt Nam.

**B.** Phong trào công nhân, phong trào yêu nước, phong trào của tư sản dân tộc

**C.** Chủ nghĩa Mác - Lênin, phong trào công nhân, phong trào yêu nước.

**D.** Phong trào công nhân, phong trào yêu nước, phong trào của tiểu tư sản.

**Câu 49 :** “Lần đầu tiên một cuộc đấu tranh chính trị công khai, hợp pháp với quy mô lớn chưa từng có trong lịch sử nước ta, lôi cuốn đông đảo nhân dân tham gia, buộc Pháp phải chấp nhận một số yêu sách về dân sinh, dân chủ”. Đây là nhận xét về phong trào đấu tranh của nhân dân Việt Nam trong những năm

**A.**1936-1939. **B.**1930-1931. **C.**1919-1925. **D.**1939-1945.

**Câu 50:** Nguyên nhân khách quandẫn đến thắng lợi củaCáchmạngtháng Támnăm1945 là do:

**A.** Sức mạnh của khối đại đoàn kếtdântộc.

**B.** Nghệ thuật khởi nghĩalinhhoạtsángtạo.

**C.** Thắng lợi củaquânđồngminhvới Chủ nghĩaphát xít.

**D.** Sựlãnhđạo của Đảng cộng sản Đông Dương

**Câu 51:** Đặc điểm nổi bật củaquanhệ quốc tếsauchiếntranhthế giới thứhai là

**A.** Sựphânquyền triệt để,mâuthuẫnsâusắc giữacácnước tư bản chủ nghĩa.

**B.** Cácnước tư bản thắng trậnxáclậpvai trò lãnhđạo thế giới,nôdịchcácnước bại trận.

**C.** Sự đối đầu giữacácđế quốc nhằmtranh giànhthị trườngvàphạmviảnh hưởng.

**D.** Sự đối đầu căng thẳng,mâuthuẫnsâusắc giữahai phetư bản chủ nghĩavà xãhội chủ nghĩa

**Câu 52:** Năm1929, batổ chức cộng sản ở ViệtNamlần lượtrađờitheothứ tự

**A.** Đông Dương Cộng Sản Đảng, Đông Dương Cộng sảnLiênĐoàn,An NamCộng Sản Đảng.

**B.** Đông Dương Cộng sảnLiênĐoàn, Đông Dương Cộng Sản Đảng,An NamCộng Sản Đảng.

**C.** An NamCộng Sản Đảng, Đông Dương Cộng Sản Đảng, Đông Dương Cộng sảnLiênĐoàn.

**D.** Đông Dương Cộng Sản Đảng,An NamCộng Sản Đảng, Đông Dương Cộng sảnLiênĐoàn.

**Câu 53:** Phong trào cáchmạng1930 - 1931 sovớiphong trào dânchủ1936 - 1939ở ViệtNam cóđiểm khác nhau về

**A.** Động lực chủ yếu **B.** Nhiệm vụ chiến lược **C.** Giaicấplãnhđạo **D.** Địabànhoạt động.

**Câu 54:** Điểm giốngnhaucơ bản giữa cương lĩnhchínhtrị đầutiên(đầu năm1930)với luận cươngchínhtrị (10/1930) là

**A.** Xácđịnh đúng khả năngcáchmạng củacác giaicấp, tầng lớptrong xãhội.

**B.** Xácđịnh đúng đắnmâuthuẫn cơ bảntrong xãhội Đông Dương.

**C.** Xácđịnh đúng đắngiaicấplãnhđạocáchmạng Đông Dương.

**D.** Xácđịnh đúng khả năngcáchmạng của tiểu tư sản đối vớicáchmạng.

**Câu 55.** Bài học kinh nghiệm quan trọng nhất được rút ra từ sự thất bại của khởi nghĩa Yên Bái (2/1930) cho cách mạng Việt Nam là cần

**A.**phải tập hợp đông đảo được quần chúng nhân dân. **B.**có đường lối lãnh đạo đúng đắn.

**C.** có sự chuẩn bị chu đáo. **D.** phải biết chờ thời cơ chin muồi.

**Câu 56:** Trongkhoảng3thập kỷ đầusauchiếntranhthế giới thứhai (1939 – 1945) Liên Xô lànước điđầu trong lĩnh vực

**A.** Nôngnghiệpvà côngnghiệp nặng. **B.** Côngnghiệp vũ trụvà côngnghiệp điện hạtnhân.

**C.** Chế tạo vũkhí vàchế biếnthan thép. **D.** Côngnghiệp dầu mỏvàđiện hạtnhân.

**Câu 57:** Khichiếntranhthế giới thứhai bùngnổ(1939 – 1945),Đảng Cộng sản Đông Dương đãcóquyết định thể hiện sự nhạy bén trong lãnh đạo đó là

**A.** Trực tiếplãnhđạonhân dânViệtNamđánhPháp vàNhật.

**B.** Rút vàohoạt độngbímật, chuẩn bịcho phong tràogiảiphóng dântộc.

**C.** Liên minhchặt chẽ vớiphát xítNhật để chống thựcdân Pháp.

**D.** Phátđộng quầnchúng nhân dântổng khởi nghĩagiành chínhquyền.

**Câu 58:** Trongthậpniên 90của thế kỉXX,biến độngnàocủatình hìnhthế giới tạo bất lợicho phongtrào giải phóng dân tộc ở khu vực Mĩ Latinh?

**A.** Liên Xô -Mỹtuyênbố kếtthúcchiếntranhlạnh.

**B.** Sự sụp đổ của trật tựhaicựcIanta.

**C.** Tự vươnlênmạnh mẽ củacácnướcTây Âu.

**D.** Sự sụp đổ chế độXHCNởLiên Xô vàĐôngÂu.

**Câu 59:** Cương lĩnhchínhtrị đầutiêncủa Đảng cộng sản ViệtNam làđúng đắnsángtạo.Vì

**A.** Cương lĩnh đã vạchravấn đề cơ bản về đường lối củacáchmạng ViệtNam.

**B.** Khẳng địnhcáchmạng ViệtNam làbộ phận khăngkhítcủacáchmạng thế giới.

**C.** Cương lĩnhkêugọicác dântộctrênthế giới đoàn kết chống kẻthù chung làchủ nghĩa đế quốc.

**D.** Cương lĩnh thể hiệnrõtư tưởng cốtlõicủadântộc ViệtNamđộc lậpvàtựdo.

**Câu 60:** Sự kiện nào đánh dấu Nguyễn Ái Quốc từ một người yêu nước trở thành một chiến sĩ cộng sản?

**A.** Gửi đến Hội nghị Vécxai *Bản yêu sách của nhân dân An Nam*.

**B.** Tham dự Đại hội Tua, tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.

**C.** Tham gia thành lập *Hội Liên hiệp thuộc địa*.

**D.** Xuất bản cuốn *Bản án chế độ thực dân Pháp*.

**Câu 61:** Nền kinh tế Việt Nam những năm 1936-1939 có đặc điểm gì?

**A.** Phát triển chậm chạp. **B.** Phục hồi và phát triển.

**C.** Suy thoái và khủng hoảng. **D.** Phát triển không ổn định.

**Câu 62:** Đặc điểm nổi bật của phong trào dân tộc, dân chủ ở Việt Nam (1919-1930) là sự

**A.** phát triển mạnh mẽ của khuynh hướng cách mạng vô sản.

**B.** phát triển của phong trào công nhân từ tự phát sang tự giác.

**C.** phát triển mạnh mẽ của khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản.

**D.** tồn tại của hai khuynh hướng cách mạng vô sản và dân chủ tư sản.

**Câu 63:** Đâu là nguyên nhân quyết định dẫn đến sự bùng nổ và thắng lợi của phong trào cách mạng 1930 - 1931 ở Việt Nam?

**A.** Mâu thuẫn dân tộc và giai cấp phát triển sâu sắc.

**B.** Sự phát triển của phong trào cách mạng trên thế giới.

**C.** Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam đầu năm 1930.

**D.** Thực dân Pháp khủng bố dã man những người yêu nước.

**Câu 64.** Ý nào sao đây **không** đúng khi giải thích cho luận điểm Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã mở ra bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử cách mạng Việt Nam?

**A.** Trở thành đảng cầm quyền duy nhất lãnh đạo cách mạng.

**B.**Giải quyết được cuộc khủng hoảng về giai cấp và đường lối lãnh đạo lãnh đạo.

**C.** Cách mạng Việt Nam trở thành một bộ phận khăng khít của cách mạng thế giới.

**D.** Là sự chuẩn bị đầu tiên cho những bước phát triển nhảy vọt của cách mạng thế giới.

**Câu 65.**Việt Nam có thể học tập được bài học kinh nghiệm nào từ chính sách đối ngoại mềm dẻo của Nhật Bản để giải quyết vấn đề đối ngoại hiện nay?

**A.** Giải quyết theo các nguyên tắc hòa bình thông qua các diễn đàn quốc tế.

**B.**Coi trọng quan hệ với các nước trong khu vực.

**C.** Coi trọng quan hệ ngoại giao với các nước lớn.

**D.** Giữ vững nguyên tắc độc lập chủ quyền.

**Câu 66.**Nội dung nào sau đây không phản ánh ý nghĩa lịch sử của sự ra đời nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa?

**A.** Ảnh hưởng sâu sắc tới phong trào giải phóng dân tộc.

**B.** Chấm dứt hơn 100 năm nô dịch và thống trị của đế quốc.

**C.** Đưa Trung Quốc bước vào kỷ nguyên độc lập tự do.

**D.**Nâng cao vị thế của Trung Quốc trên trường quốc tế.

**Câu 67.**Sự kiện lịch sử nào dưới đây đánh dấu khuynh hướng cách mạng vô sản thắng thế, giành quyền lãnh đạo cách mạng Việt Nam?

**A.**Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập. **B.** Tân Việt Cách mạng đảng bị phân hóa.

**C.** Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên ra đời. **D.** Sự ra đời của ba tổ chức cộng sản.

**Câu 68**: Một trong những bài học kinh nghiệm rút ra từ thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 có thể vận dụng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hiện nay là

**A.** Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân là nhiệm vụ hàng đầu.

**B.** Kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, ngoại giao.

**C.** Tăng cường liên minh chiến đấu giữa ba nước Đông Dương.

**D.** Kết hợp sức mạnh của dân tộc với sức mạnh của thời đại.

**Câu 69:**So với tư sản, hoạt động của tiểu tư sản sau chiến tranh thế giới thứ nhất có điểm khác biệt nào?

**A.**Mục tiêu đấu tranh triệt để. **C.**Đông đảo quần chúng tham gia.

**B**. Phương pháp đấu tranh bí mật. **D**. Lực lượng lãnh đạo tiên tiến.

**Câu 70:** Nội dung nào được coi là thời cơ lịch sử do xu thế toàn cầu hóa đem lại cho tất cả các quốc gia trên thế giới?

**A.** Nguồn vốn đầu tư, kĩ thuật công nghệ và kinh nghiệm quản lí từ bên ngoài.

**B.** Quá trình liên kết khu vực, hợp tác giữa các nước đang được đẩy mạnh.

**C.** Hòa bình, ổn định tạo nên sự phát triển nhanh chóng của quan hệ thương mại quốc tế.

**D.** Sự ra đời của các tổ chức liên kết kinh tế, thương mại, tài chính ở các khu vực.

**------------------------------- Hết ----------------------------**

**ĐÁP ÁN LỊCH SỬ 12**

**Câu 1.** Nội dung nào dưới đây không phải là nguyên tắc hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc?

**A.** Không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa bằng vũ lực với nhau.

**B.** Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.

**C.** Chung sống hòa bình và sự nhất trí của năm cường quốc.

**D.** Không can thiệp vào công việc nội bộ của các nước.

**Câu 2.** Tổ chức cộng sản nào không tham dự hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản ở Cửu Long (Trung Quốc) đầu năm 1930?

**A.** Đông Dương cộng sản đảng. **B.** An Nam cộng sản đảng.

**C.** Đông Dương cộng sản liên đoàn. **D.** Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

**Câu 3.** Cách thức tìm kiếm con đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc có điểm gì tiến bộ so với các bậc tiền bối?

**A.** Trải qua quá trình lao động thực tế để tiếp thu chân lý cách mạng.

**B.** Hướng sang nền văn hóa, văn minh của các nước phương Tây.

**C.** Khảo sát trên phạm vi rộng và lao động thực tế để tiếp cận chân lý.

**D.** Học hỏi kinh nghiệm từ tất cả các cuộc cách mạng trên thế giới.

**Câu 4:** Sự kiện nào dưới đây khẳng định Nguyễn Ái Quốc hoàn toàn tin tưởng đi theo con đường cách mạng vô sản?

A.. Tham gia sáng lập Hội liên hiệp thuộc địa.

B..Tham dự Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản.

C..Bỏ phiếu tán thành Quốc tế cộng sản, tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.

D..Đọc bản Sơ thảo luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lênin.

**Câu 5:** Từ năm 1952 đến năm 1973 tình hình kinh tế Nhật Bản như thế nào?

 **A.** Phát triển xen lẫn suy thoái **B.** Cơ bản được phục hồi

 **C.** Phát triển thần kì **D.** Có bước phát triển nhanh

**Câu 6.**Phương án Mao-bát-tơn mà người Anh thực hiện ở Ấn Độ (1947) phản ánh hình thái nào của chủ nghĩa thực dân?

**A.** Chủ nghĩa thực dân cũ. **B.** Chủ nghĩa thực dân kiểu mới.

**C.** Chủ nghĩa đế quố**c.** **D.** Chủ nghĩa phân biệt chủng tộc

**Câu 7:** Yêu tố nào dưới đây tác động tới sự thành bại của nước Mỹ trong nỗ lực vươn lên xác lập trật tự thế giới đơn cực trong giai đoạn sau chiến tranh lạnh

A..Sự mở rộng không gian địa lý của hệ thống xã hội chủ nghĩa

B..Sự hình thành của các trung tâm kinh tế Tây Âu và Nhật Bản

C..Tương quan lực lượng giữa các cường quốc trên thế giới

D..Sự xuất hiện và ngày càng phát triển của các công ty độc quyền

**Câu 8.**Hổ Chủ tịch trước khi sang Pháp (1946) đã căn dặn cụ Huỳnh Thúc Kháng: "Dĩ bất biến, ứng vạn biến". Theo anh(chị) điều "bất biến" mà chủ tịch Hồ Chí Minh muốn nhắc đến là gì?

**A.** Hoà bình. **B.** Độc lập. **C.** Tự do. **D.** Tự chủ.

**Câu 9.**Tổ chức nào đứng ra quản lí mọi mặt của đời sống chính trị, xã hội ở nông thôn Nghệ - Tĩnh trong những năm 1930 - 1931?

**A.** Ban chấp hành nông hội. **B.** Ban chấp hành công hội.

**C.** Hội phụ nữ giải phóng. **D.** Đoàn thanh niên phản đế.

**Câu 10.**Cách thức kết thúc cuộc kháng chiến chống Mĩ (1954-1975) có điểm gì khác biệt so với cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954)?

**A.** Kí kết một hiệp định hòa bình về chấm dứt chiến tranh.

**B.** Huy động mọi nguồn lực để giành lấy 1 thắng lợi quân sự quyết định.

**C.** Cách thức kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh ngoại giao.

**D.** Tranh thủ áp lực dư luận quốc tế để buộc quân đội nước ngoài rút quân khỏi Việt Nam.

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 11 :**  | Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, yếu tố nào tác động tới sự biến đổi sâu sắc của bản đồ chính trị thế giới? |
| **A.** | Sự phát triển của cách mạng khoa học - kỹ thuật. |
| **B.** | Chạy đua vũ trang gay gắt giữa các cường quốc. |
| **C.** | Trật tự thế giới hai cực Ianta được thiết lập. |
| **D.** | Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc. |
| **Câu 12 :**  | Nội dung nào **không** phải điều kiện bùng nổ của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam? |
| **A.** | Đảng và quần chúng đã sẵn sàng hành động. |
| **B.** | Nhật Bản đầu hàng Đồng minh vô điều kiện. |
| **C.** | Lực lượng trung gian ngả hẳn về cách mạng. |
| **D.** | Phát xít Nhật tiến hành cuộc đảo chính Pháp. |

**Câu 13.** Đâu **không** phải là điểm khác nhau giữa Liên minh châu Âu (EU) với Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

**A.** Mục tiêu ban đầu. **B.** Mức độ liên kết. **C.** Nguyên tắc điều phối. **D.** Tính chất tổ chức.

**Câu 14.** Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng cộng sản Việt Nam chủ trương thực hiện các cuộc cách mạng nào?

**A.** Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa

**B.** Cách mạng dân tộc dân chủ, thổ địa cách mạng, cách mạng xã hội chủ nghĩa.

**C.** Tư sản dân quyền cách mạng, thổ địa cách mạng, cách mạng xã hội chủ nghĩa.

**D.** Tư sản dân quyền cách mạng và cách mạng xã hội chủ nghĩa.

**Câu 15.** Nguyên nhân khách quan đưa đến sự phục hồi kinh tế của Nhật Bản và Tây Âu sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

**A.** Đấy mạnh khai thác, bóc lột thuộc địa. **B.** Đầu tư phát triển khoa học kĩ thuật.

**C.** Sự hỗ trợ của Mĩ. **D.** Đầu tư phát triển con người.

**Câu 16.**Các mặt trận dân tộc thống nhất của Việt Nam do Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo (1930 – 1945) đều nhằm

**A.** Xây dựng lực lượng vũ trang. **B.** Lãnh đạo nhân dân giành chính quyền.

**C.** Tập hợp, đoàn kết các lực lượng dân tộc. **D.** Đề ra đường lối chiến lược cho cách mạng.

**Câu 17.** Sự trỗi dậy của Nhật Bản từ những năm 60 của thế kỉ XX có tác động như thế nào đến trật tự hai cực Ianta?

**A.** Củng cố vị trí của Mĩ trong của Trật tự. **B.** Thay Mĩ trở thành người lãnh đạo củaTrật tự.

**C.** Góp phần làm xói mòn, sụp đổ của Trật tự. **D.** Đánh dấu Trật tự sụp đổ hoàn toàn.

**Câu 18.**“Quá trình tăng lên mạnh mẽ những mối liên hệ, những ảnh hưởng tác động lẫn nhau, phụ thuộc lẫn nhau của tất cả các khu vực, các quốc gia, dân tộc trên thế giới” là bản chất của quá trình nào?

**A.** Dân tộc hóa. **B.** Khu vực hóa. **C.** Toàn cầu hóa. **D.** Quốc hữu hóa

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 19:**  | Vì sao cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam không nêu khẩu hiệu hàng đầu là “người cày có ruộng” nhưng đông đảo nông dân vẫn tích cực tham gia? |
| **A.** | Khát vọng độc lập, tự do là yêu cầu số một của giai cấp nông dân Việt Nam. |
| **B.** | Hình thức đấu tranh vũ trang có sức hút to lớn đối với nông dân. |
| **C.** | Mục tiêu của cuộc cách mạng là chủ trương thành lập chính quyền công - nông. |
| **D.** | Cách mạng tháng Tám nhằm xóa bỏ hoàn toàn giai cấp địa chủ. |
| **Câu 20:**  | Chiến dịch phản công lớn đầu tiên của bộ đội chủ lực Việt Nam trong cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược (1946-1954) là chiến dịch |
| **A.** | Biên giới thu - đông năm 1950. | **B.** | Điện Biên Phủ năm 1954. |
| **C.** | Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 | **D.** | Việt Bắc thu - đông năm 1947. |

**Câu 21**. Yếu tố quyết định sự phát triển của phong trào giải phóng dân tộc ở các nước châu Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

 **A.** sự suy yếu của các nước đế quốc chủ nghĩa phương Tây.

 **B.** ý thức độc lập và sự lớn mạnh của các lực lượng dân tộc.

 **C.** thắng lợi của phe Đồng minh trong chiến tranh chống phát xít.

 **D.** hệ thống xã hội chủ nghĩa hình thành và ngày càng phát triển.

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 22 :**  | Nội dung nào **không** phải nguyên nhân làm cho phong trào cách mạng 1930-1931 lên đến đỉnh cao ở Nghệ An và Hà Tĩnh? |
| **A.** | Là nơi có vị trí địa lý và điều kiện đấu tranh hết sức thuận lợi. |
| **B.** | Các tổ chức cơ sở của Đảng tại Nghệ - Tĩnh hoạt động mạnh. |
| **C.** | Nhân dân Nghệ - Tĩnh có truyền thống đấu tranh cách mạng. |
| **D.** | Là vùng chịu sự bóc lột nặng nề của thực dân Pháp và tay sai. |

**Câu 23.** Điểm tương đồng trong công cuộc cải cách-mở cửa ở Trung Quốc với và đổi mới đất nước ở Việt Nam là

 **A.** tiến hành cải tổ về chính trị, cho phép đa nguyên đa đảng.

 **B.** lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm, mở rộng hội nhập với các nước XHCN.

 **C.** đều tiến hành khi đất nước lâm vào tình trạng không ổn định, khủng hoảng kéo dài.

 **D.** Đảng Cộng sản nắm quyền lãnh đạo, kiên trì theo con đường xã hội chủ nghĩa

**Câu 24.** Biến đổi lớn nhất của các nước Đông Nam Á từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

 A. trở thành các quốc gia độc lập.

 **B.** trở thành khu vực năng động và phát triển.

 **C.** trở thành khu vực hòa bình, hợp tác, hữu nghị.

 **D.** thành lập tổ chức ASEAN, đẩy mạnh hợp tác trong khu vực.

**Câu** **25.** Sự kiện đánh dấu các quốc gia đứng trước thách thức của chủ nghĩa khủng bố ?

**A.** 10/9/2000 **B.** 11/9/2000 **C.** 10/9/2001 **D.** 11/9/2001

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 26 :**  | Tính chất điển hình của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam chính là một cuộc cách mạng |
| **A.** | tư sản. | **B.** | dân tộc, dân chủ nhân dân. |
| **C.** | dân chủ tư sản kiểu mới. | **D.** | giải phóng dân tộc. |
| **Câu 27 :**  | Nguyên nhân quyết định dẫn đến sự xuất hiện của xu thế hòa hoãn Đông - Tây trong quan hệ quốc tế từ đầu những năm 70 của thế kỷ XX là |
| **A.** | sự phát triển mạnh mẽ của phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới. |
| **B.** | những vấn đề tồn tại giữa hai nhà nước Đức từng bước được giải quyết. |
| **C.** | tác động từ những cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới mang tính chu kỳ. |
| **D.** | những tác động từ cuộc chạy đua vũ trang đến hai nước Mỹ và Liên Xô. |
| **Câu 28 :**  | Nội dung nào là nguyên tắc quyết định khi Việt Nam ký kết Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) với thực dân Pháp? |
|  | **A.** Chủ quyền dân tộc được giữ vững. | **B.** | Đảm bảo giành thắng lợi từng bước. |
| **C.** | Giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng. | **D.** | Phân hóa và cô lập cao độ kẻ thù. |

 **Câu 29:** Mụctiêuđấutranhcủanhân dânMỹLatinh sauchiếntranhthế giới thứhai là gì?

 **A.** Chống chủ nghĩa thựcdâncũ, giảiphóng dântộc.

**B.** Chống chế độphânbiệt chủng tộcA-pác-thai.

**C.** Chống chế độ độctài thânMỹ, bảo vệ độc lập.

**D.** Chống thựcdân Tây Ban Nha,Bồ ĐàoNha.

**Câu 30:** Trong khángchiến chốngPháp,Chủ tịch HồChí Minhkhẳng định:“*Thực lực**là cái chiêng,**ngoại giao là cái tiếng, chiêng có to tiếng mới lớn”.* Thực lựctrong quá trìnhhội nhập hiệnnaycủa ViệtNam là gì?

**A.** Chínhtrị **B.** Quânsự **C.** Kinhtế **D.** Ngoạigiao

 **Câu 31:** Mộttrongnhững yếu tốtácđộng đến mức độgiànhđộc lập củacácquốcgiaĐôngNam Á vàonăm 1945 là

**A.** Cácnước đồngminhđãvàochiếm đóng ở nhiều nước.

**B.** Nhận thức về vấn đề thời cơ củacácnướckhác nhau.

**C.** Điều kiệnkhách quanở mỗi nướckhônggiốngnhau.

**D.** Giaicấpvôsản ở một số nước chưacó chínhĐảngriêng.

**Câu 32:** Việc vận dụngsángtạo chủ nghĩaMác - Lênin vàothực tiễncáchmạng ViệtNamcủa HồChíMinh trong giai đoạn 1930 - 1945 được thể hiện qua luận điểm nào?

**A.** Đảng Cộng sản Đông Dươngluôngiữvai trò lãnhđạocáchmạng.

**B.** Luônđặt nhiệm vụ giảiphóng dântộclên hàngđầu.

**C.** Giaicấpcông nhân làlực lượnglãnhđạocáchmạng ViệtNam.

**D.** Giải quyết đúng đắn mốiquanhệ giữahainhiệm vụ giảiphóng dântộcvàgiảiphóng giai cấp

**Câu 33:** Mộttrongnhững điểm mới của nghị quyết hội nghịtrungương8 (5/1941) sovới Luận cươngchính trị (10/1930) của Trần Phú là

**A.** Mốiquanhệ giữacáchmạng ViệtNamvớicáchmạng thế giới.

**B.** Giải quyết vấn đềdântộctrong khuônkhổ mỗi nước Đông Dương.

**C.** Xácđịnh đường lối chiến lược củaCáchmạng ViệtNam.

**D.** Khẳng địnhvai trò vàquyềnlãnhđạo của Đảng cộng sản Đông Dương.

**Câu 34:** Những quốcgia giànhđược độc lậpdântộc sớm nhất ởchâu Phi sauchiếntranhthế giới thứhailà

**A.** ĂnggôlavàMôdămbích **B.** MarốcvàXuđăng

**C.** AiCậpvà Libi. **D.** Angiêri và Tuynidi

**Câu 35:** Sự chuyển biến vềkinhtếvàsự chuyển biến vềxãhội ở ViệtNamđầu thế kỷXX cómốiquanhệ như thế nào?

**A.** Chuyển biến vềkinhtếkéo theonhững chuyển biến vềxãhộitíchcực.

**B.** Chuyển biến vềkinhtếkéo theosự biến đổi về mặtxãhội.

**C.** Chuyển biến vềkinhtế dẫn tới nhữngtácđộng xấu về mặtxãhội.

**D.** Chuyển biến vềxãhộikéo theosự biến đổi về mặtkinhtế.

**Câu 36:** Thứ tự ưutiênđược thựcdân Pháp chútrọngtrongchươngtrình khai thácthuộc địa lần thứhai ở Đông Dương (1919 – 1929) lần lượt là

**A**..Nông nghiệp, khai mỏ, công nghiệp nhẹ, thuế, giao thông vận tải.

**B** Nông nghiệp, công nghiệp nhẹ, giao thông vận tải, khai mỏ, thuế.

**C..**Nông nghiệp, công nghiệp nhẹ, khai mỏ, giao thông vận tải, thuế.

**D.** Nôngnghiệp,khaimỏ, thuế,côngnghiệp nhẹ,giao thôngvận tải.

**Câu 37:** Nộidung nào sauđây ***không*** thuộc đường lối đổi mới củaTrungQuốc từ1978?

**A.** Lấypháttriểnkinhtếlàm trung tâm.

**B.** Tiếnhànhcảicách vàmở cửa.

**C.** Chuyển nềnkinhtế kế hoạchhóatậptrung sangnềnkinhtế thị trườngxãhội chủ nghĩa.

**D.** Thực hiện đường lối“bangọn cờ hồng”.

**Câu 38:** Sự kiện ngoạigiao nàodưới đây đánh dấu ViệtNamđãnhânnhượng vềkhông gianđể đổi lấythời gian?

**A.** Hiệp địnhPari (27/1/1973) **B.** Tạm ước(14/9/1946)

**C.** Hiệp định Giơnevơ(21/7/1954) **D.** Hiệp ước sơ bộ(6/3/1946)

**Câu 39.**Tại sao sau năm 1954, cách mạng hai miền Nam - Bắc Việt Nam lại có quan hệ mật thiết, gắn bó, tác động lẫn nhau?

**A.** Đều do một Chính phủ lãnh đạo. **B.** Đều dựa trên nòng cốt của khối liên minh công- nông.

**C.** Đều dựa trên nền tảng chủ nghĩa Mác- Lênin. **D.** Đều chung mục tiêu chiến lược.

**Câu 40.**Đâu **không** phải là nguyên nhân đưa tới sự thành công của Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản ở Việt Nam (1 – 1930)?

**A.** Do cùng chung một lý tưởng . **B.** Do sự chỉ đạo trực tiếp của Quốc tế cộng sản.

**C.** Do nguyện vọng của quần chúng là thống nhất. **D.** Do tài năng, uy tín của Nguyễn Ái Quốc.

**Câu 41.**Khó khăn lớn nhất của cách mạng Việt Nam từ cuối năm 1940 là

**A.** sự cấu kết của Nhật – Pháp. **B.** mâu thuẫn giữa Nhật - Pháp.

**C.** Chiến tranh thế giới ác liệt. **D.** có nhiều đảng phái hoạt động.

**Câu 42.**Nghệ thuật chỉ đạo chiến tranh cách mạng của Đảng Lao động Việt Nam được thể hiện như thế nào trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy xuân 1975?

**A .** Kết hợp giữ toogr tiến công ở nông thôn với nổi dậy ở đô thị

**B.** Kết hợp giữa tổng tiến công với khởi nghĩa của các lực lượng vũ trang.

**C.** Có sự phối hợp chặt chẽ giữa chiến trường Việt Nam với Lào, Campuchia.

**D.**. Đề ra kế hoạch chính xác, linh hoạt và chớp đúng thời cơ cách mạng

**Câu 43.** Nội dung nào **không** phản ánh đúng nhiệm vụ của cách mạng miền Nam Việt Nam sau Hiệp định Giơnevơ 1954 về Đông Dương?

**A.** Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa. **B.** Đấu tranh chống chế độ Mỹ - Diệm.

**C.** Giải phóng miền Nam thống nhất đất nướ**.** **D.** Tiếp tục thực hiện cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

**Câu 44.**Tại sao nói sự ra đời của ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam cuối năm 1929 là một xu thế khách quan của cuộc vận động giải phóng dân tộc?

**A.** Do yêu cầu cần phải giải quyết cuộc khủng hoảng về đường lối.

**B.** Do sự phát triển của phong trào dân tộc dân chủ cần có tổ chức lãnh đạo.

**C.** Do sự phát triển của phong trào cách mạng thế giới.

**D.** Do sự chỉ đạo của Quốc tế Cộng sản.

**Câu 45.**Bộ Chính trị Đảng Lao động Việt Nam quyết định chọn Tây Nguyên làm nơi diễn ra trận đánh mở màn cho cuộc tổng tiến công và nổi dậy xuân 1975 **không** xuất phát từ lý do nào sau đây?

**A.** Do vị trí chiến lược của Tây Nguyên.

**B.** Do cơ sở cách mạng ở Tây Nguyên mạnh

**C.** Do cách thức bố phòng của quân đội Sài Gòn.

**D.** Do đây là căn cứ quân sự lớn nhất quân đội Sài Gòn.

**Câu 46:** Nộidung nào*không*phảilàbiểu hiện chủ yếu củaxuthếtoàncầuhóa ngày nay?

**A.** Sựsápnhậpvàhợp nhấtcác công ty thànhnhững tập đoàn lớn.

**B.** Sự xuất hiện của những hình thức tổ chức độc quyền về kinh tế.

 **C.** Sựpháttriểnnhanh chóngcủaquanhệ thương mại quốc tế.

D.Sự ra đời của các tổ chức liên kết quốc tế và khu vực.

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 47 :**  | “Liên hiệp hết thảy với các giới đồng bào yêu nước không phân biệt giàu nghèo, già trẻ, gái trai, không phân biệt tôn giáo và xu hướng chính trị để cùng nhau làm cuộc dân tộc giải phóng và sinh tồn”. Đó là chủ trương của Đảng Cộng sản Đông Dương khi thành lập Mặt trận |
| **A.** | Dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương. |
| **B.** | Việt Nam độc lập đồng minh (Việt Minh). |
| **C.** | Thống nhất Dân chủ Đông Dương. |
| **D.** | Dân chủ Đông Dương. |
| **Câu 48 :**  | Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (đầu năm 1930) là sản phẩm của sự kết hợp những nhân tố nào? |
| **A.** | Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân ở Việt Nam. |
| **B.** | Phong trào công nhân, phong trào yêu nước, phong trào của tư sản dân tộc |
| **C.** | Chủ nghĩa Mác - Lênin, phong trào công nhân, phong trào yêu nước. |
| **D.** | Phong trào công nhân, phong trào yêu nước, phong trào của tiểu tư sản. |
| **Câu 49 :**  | “Lần đầu tiên một cuộc đấu tranh chính trị công khai, hợp pháp với quy mô lớn chưa từng có trong lịch sử nước ta, lôi cuốn đông đảo nhân dân tham gia, buộc Pháp phải chấp nhận một số yêu sách về dân sinh, dân chủ”. Đây là nhận xét về phong trào đấu tranh của nhân dân Việt Nam trong những năm |
| **A.** | 1936-1939. | **B.** | 1930-1931. | **C.** | 1919-1925. | **D.** | 1939-1945. |

**Câu 50:** Nguyên nhân khách quandẫn đến thắng lợi củaCáchmạngtháng Támnăm1945 là do:

**A.** Sức mạnh của khối đại đoàn kếtdântộc.

**B.** Nghệ thuật khởi nghĩalinhhoạtsángtạo.

**C.** Thắng lợi củaquânđồngminhvới Chủ nghĩaphát xít.

**D.** Sựlãnhđạo của Đảng cộng sản Đông Dương

**Câu 51:** Đặc điểm nổi bật củaquanhệ quốc tếsauchiếntranhthế giới thứhai là

**A.** Sựphânquyền triệt để,mâuthuẫnsâusắc giữacácnước tư bản chủ nghĩa.

**B.** Cácnước tư bản thắng trậnxáclậpvai trò lãnhđạo thế giới,nôdịchcácnước bại trận.



**C.** Sự đối đầu giữacácđế quốc nhằmtranh giànhthị trườngvàphạmviảnh hưởng.

**D.** Sự đối đầu căng thẳng,mâuthuẫnsâusắc giữahai phetư bản chủ nghĩavà xãhội chủ nghĩa

**Câu 52:** Năm1929, batổ chức cộng sản ở ViệtNamlần lượtrađờitheothứ tự

**A.** Đông Dương Cộng Sản Đảng, Đông Dương Cộng sảnLiênĐoàn,An NamCộng Sản Đảng.

**B.** Đông Dương Cộng sảnLiênĐoàn, Đông Dương Cộng Sản Đảng,An NamCộng Sản Đảng.

**C.** An NamCộng Sản Đảng, Đông Dương Cộng Sản Đảng, Đông Dương Cộng sảnLiênĐoàn.

**D.** Đông Dương Cộng Sản Đảng,An NamCộng Sản Đảng, Đông Dương Cộng sảnLiênĐoàn.

**Câu 53:** Phong trào cáchmạng1930 - 1931 sovớiphong trào dânchủ1936 - 1939ở ViệtNam cóđiểm khác nhau về

**A.** Động lực chủ yếu **B.** Nhiệm vụ chiến lược **C.** Giaicấplãnhđạo **D.** Địabànhoạt động.

**Câu 54:** Điểm giốngnhaucơ bản giữa cương lĩnhchínhtrị đầutiên(đầu năm1930)với luận cươngchínhtrị (10/1930) là

**A.** Xácđịnh đúng khả năngcáchmạng củacác giaicấp, tầng lớptrong xãhội.

**B.** Xácđịnh đúng đắnmâuthuẫn cơ bảntrong xãhội Đông Dương.

**C.** Xácđịnh đúng đắngiaicấplãnhđạocáchmạng Đông Dương.

**D.** Xácđịnh đúng khả năngcáchmạng của tiểu tư sản đối vớicáchmạng.

**Câu 55.** Bài học kinh nghiệm quan trọng nhất được rút ra từ sự thất bại của khởi nghĩa Yên Bái (2/1930) cho cách mạng Việt Nam là cần

**A.**phải tập hợp đông đảo được quần chúng nhân dân. **B.**có đường lối lãnh đạo đúng đắn.

**C.** có sự chuẩn bị chu đáo. **D.** phải biết chờ thời cơ chin muồi.

**Câu 56:** Trongkhoảng3thập kỷ đầusauchiếntranhthế giới thứhai (1939 – 1945) Liên Xô lànước điđầu trong lĩnh vực

**A.** Nôngnghiệpvà côngnghiệp nặng. **B.** Côngnghiệp vũ trụvà côngnghiệp điện hạtnhân.

**C.** Chế tạo vũkhí vàchế biếnthan thép. **D.** Côngnghiệp dầu mỏvàđiện hạtnhân.

**Câu 57:** Khichiếntranhthế giới thứhai bùngnổ(1939 – 1945),Đảng Cộng sản Đông Dương đãcóquyết định thể hiện sự nhạy bén trong lãnh đạo đó là

**A.** Trực tiếplãnhđạonhân dânViệtNamđánhPháp vàNhật.

**B.** Rút vàohoạt độngbímật, chuẩn bịcho phong tràogiảiphóng dântộc.

**C.** Liên minhchặt chẽ vớiphát xítNhật để chống thựcdân Pháp.

**D.** Phátđộng quầnchúng nhân dântổng khởi nghĩagiành chínhquyền.

**Câu 58:** Trongthậpniên 90của thế kỉXX,biến độngnàocủatình hìnhthế giới tạo bất lợicho phongtrào giải phóng dân tộc ở khu vực Mĩ Latinh?

**A.** Liên Xô -Mỹtuyênbố kếtthúcchiếntranhlạnh.

**B.** Sự sụp đổ của trật tựhaicựcIanta.

**C.** Tự vươnlênmạnh mẽ củacácnướcTây Âu.

**D.** Sự sụp đổ chế độXHCNởLiên Xô vàĐôngÂu.

**Câu 59:** Cương lĩnhchínhtrị đầutiêncủa Đảng cộng sản ViệtNam làđúng đắnsángtạo.Vì

 **A.** Cương lĩnh đã vạchravấn đề cơ bản về đường lối củacáchmạng ViệtNam.

**B.** Khẳng địnhcáchmạng ViệtNam làbộ phận khăngkhítcủacáchmạng thế giới.

**C.** Cương lĩnhkêugọicác dântộctrênthế giới đoàn kết chống kẻthù chung làchủ nghĩa đế quốc.

**D.** Cương lĩnh thể hiệnrõtư tưởng cốtlõicủadântộc ViệtNamđộc lậpvàtựdo.

**Câu 60:** Sự kiện nào đánh dấu Nguyễn Ái Quốc từ một người yêu nước trở thành một chiến sĩ cộng sản?

**A.** Gửi đến Hội nghị Vécxai *Bản yêu sách của nhân dân An Nam*.

**B.** Tham dự Đại hội Tua, tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.

**C.** Tham gia thành lập *Hội Liên hiệp thuộc địa*.

**D.** Xuất bản cuốn *Bản án chế độ thực dân Pháp*.

**Câu 61:** Nền kinh tế Việt Nam những năm 1936-1939 có đặc điểm gì?

**A.** Phát triển chậm chạp. **B.** Phục hồi và phát triển.

**C.** Suy thoái và khủng hoảng. **D.** Phát triển không ổn định.

**Câu 62:** Đặc điểm nổi bật của phong trào dân tộc, dân chủ ở Việt Nam (1919-1930) là sự

**A.** phát triển mạnh mẽ của khuynh hướng cách mạng vô sản.

**B.** phát triển của phong trào công nhân từ tự phát sang tự giác.

**C.** phát triển mạnh mẽ của khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản.

**D.** tồn tại của hai khuynh hướng cách mạng vô sản và dân chủ tư sản.

**Câu 63:** Đâu là nguyên nhân quyết định dẫn đến sự bùng nổ và thắng lợi của phong trào cách mạng 1930 - 1931 ở Việt Nam?

**A.** Mâu thuẫn dân tộc và giai cấp phát triển sâu sắc.

**B.** Sự phát triển của phong trào cách mạng trên thế giới.

**C.** Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam đầu năm 1930.

**D.** Thực dân Pháp khủng bố dã man những người yêu nước.

**Câu 64.** Ý nào sao đây **không** đúng khi giải thích cho luận điểm Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã mở ra bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử cách mạng Việt Nam?

**A.** Trở thành đảng cầm quyền duy nhất lãnh đạo cách mạng.

**B.**Giải quyết được cuộc khủng hoảng về giai cấp và đường lối lãnh đạo lãnh đạo.

**C.** Cách mạng Việt Nam trở thành một bộ phận khăng khít của cách mạng thế giới.

**D.** Là sự chuẩn bị đầu tiên cho những bước phát triển nhảy vọt của cách mạng thế giới.

**Câu 65.**Việt Nam có thể học tập được bài học kinh nghiệm nào từ chính sách đối ngoại mềm dẻo của Nhật Bản để giải quyết vấn đề đối ngoại hiện nay?

**A.** Giải quyết theo các nguyên tắc hòa bình thông qua các diễn đàn quốc tế.

**B.**Coi trọng quan hệ với các nước trong khu vực.

**C.** Coi trọng quan hệ ngoại giao với các nước lớn.

**D.** Giữ vững nguyên tắc độc lập chủ quyền.

**Câu 66.**Nội dung nào sau đây không phản ánh ý nghĩa lịch sử của sự ra đời nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa?

**A.** Ảnh hưởng sâu sắc tới phong trào giải phóng dân tộc.

**B.** Chấm dứt hơn 100 năm nô dịch và thống trị của đế quốc.

**C.** Đưa Trung Quốc bước vào kỷ nguyên độc lập tự do.

**D.**Nâng cao vị thế của Trung Quốc trên trường quốc tế.

**Câu 67.**Sự kiện lịch sử nào dưới đây đánh dấu khuynh hướng cách mạng vô sản thắng thế, giành quyền lãnh đạo cách mạng Việt Nam?

**A.**Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập. **B.** Tân Việt Cách mạng đảng bị phân hóa.

**C.** Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên ra đời. **D.** Sự ra đời của ba tổ chức cộng sản.

**Câu 68**: Một trong những bài học kinh nghiệm rút ra từ thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 có thể vận dụng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hiện nay là

**A.** Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân là nhiệm vụ hàng đầu.

**B.** Kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, ngoại giao.

**C.** Tăng cường liên minh chiến đấu giữa ba nước Đông Dương.

**D.** Kết hợp sức mạnh của dân tộc với sức mạnh của thời đại.

**Câu 69:**So với tư sản, hoạt động của tiểu tư sản sau chiến tranh thế giới thứ nhất có điểm khác biệt nào?

**A.**Mục tiêu đấu tranh triệt để. **C.**Đông đảo quần chúng tham gia.

**B**. Phương pháp đấu tranh bí mật. **D**. Lực lượng lãnh đạo tiên tiến.

**Câu 70:** Nội dung nào được coi là thời cơ lịch sử do xu thế toàn cầu hóa đem lại cho tất cả các quốc gia trên thế giới?

**A.** Nguồn vốn đầu tư, kĩ thuật công nghệ và kinh nghiệm quản lí từ bên ngoài.

**B.** Quá trình liên kết khu vực, hợp tác giữa các nước đang được đẩy mạnh.

**C.** Hòa bình, ổn định tạo nên sự phát triển nhanh chóng của quan hệ thương mại quốc tế.

**D.** Sự ra đời của các tổ chức liên kết kinh tế, thương mại, tài chính ở các khu vực.

C. Thỏa thuận các bên ngừng bắn để thực hiện chuyển quân, tập kết, chuyển giao khu vực.

D. Các nước đều cam kết tôn trọng những quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam.